

hoặc chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (nếu là của tỉnh) bàn với các đoàn thể cùng cấp quyết định.

Sau khi quyết định thưởng cò, các Bộ và các tỉnh báo cáo danh sách và thành tích đơn vị được thưởng lên Ban thi đua trung ương để theo dõi, kiểm tra và tuyên truyền cho phong trào thi đua.

Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 1981

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TÓ HỮU

**QUYẾT ĐỊNH số 250-CT ngày 11-11-1981 về một số chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với ngành khai thác than.**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

Xét đề nghị của đồng chí bộ trưởng Bộ Mỏ và than;

Trong khi chờ cải tiến cơ bản hệ thống tiền lương của các ngành sản xuất vật chất;

Đề bảo đảm đời sống cán bộ, công nhân viên ngành than,

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Cho phép Bộ Mỏ và than thực hiện các chế độ tiền lương, tiền thưởng theo nguyên tắc sau đây:

a) Trong việc áp dụng các hình thức tiền lương sản phẩm, lương khoán của ngành than, các mỏ than được áp dụng tỷ lệ khuyến khích lương sản phẩm bình

quân bằng 40% tính trên lương cấp bậc công việc cộng với phụ cấp lương tạm thời theo quyết định số 219-CP ngày 29 tháng 5 năm 1981.

b) Tiền thưởng từ quỹ lương của các mỏ than được tính bằng 40% trên quỹ lương tổng ngạch.

c) Phụ cấp khai thác mỏ 10% nay đổi thành phụ cấp khai thác than tính bằng 40% lương cơ bản cộng với phụ cấp lương tạm thời theo quyết định số 219-CP và áp dụng đối với tất cả công nhân viên sản xuất than, xây dựng mỏ than hầm lò và lộ thiên.

d) Tất cả các khoản phụ cấp khác được tính trên lương cơ bản cộng với phụ cấp lương tạm thời theo quyết định số 219-CP ngày 29-5-1981.

e) Các đơn vị hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng tháng, quý, năm sẽ được cấp quỹ tiền lương và trả lương theo nguyên tắc: cứ vượt mức 1% sản lượng thì được cấp quỹ lương và trả lương 1,5%.

2. Căn cứ quỹ tiền lương được cấp, giám đốc các mỏ than phân phối một cách hợp lý cho các đối tượng lao động khác nhau, nhằm đẩy mạnh việc khai thác than và xây dựng mỏ đạt hiệu quả cao.

3. Chế độ tiền lương, tiền thưởng nói trên được áp dụng kể từ ngày 1 tháng 11 năm 1981.

4. Các ngành lương thực, nội thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh có cơ sở khai thác than của Bộ Mỏ và than phải bảo đảm cung cấp đủ các mặt hàng theo định lượng quy định trong quyết định số 218-CP ngày 29-5-1981 và các tiêu chuẩn cho bữa ăn giữa ca cho công nhân, viên chức ngành than.

5. Các đồng chí bộ trưởng Bộ Mỏ và than, Bộ Lao động, Bộ Tài chính, chủ

nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 1981

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TÓ HỮU

## CÁC BỘ

LIÊN BỘ

THỦY SẢN - VẬT TƯ

**THÔNG TƯ liên bộ số 3-TT/LB**  
ngày 5-10-1981 về việc cung ứng  
vật tư cho nghề cá.

Thi hành chỉ thị số 291-TTg ngày 24-10-1980 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đánh bắt, thu mua, chế biến, vận chuyển hải sản cung cấp cho cán bộ, công nhân viên. Liên bộ Thủy sản - Vật tư quy định việc cung ứng vật tư (do Bộ Vật tư kinh doanh) cho ngành thủy sản như sau.

### I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Bộ Thủy sản chịu trách nhiệm quản lý chỉ tiêu và phân phối toàn bộ những loại vật tư do Nhà nước và Bộ Vật tư trực tiếp cân đối và phân phối cho nghề cá như xăng dầu, kim khí, bình điện, sấm lớp, thiết bị, một số hóa chất, v.v... cho các đơn vị sử dụng để sản xuất trong ngành thủy sản bao gồm cả trung ương và địa phương.

Các đơn vị cung ứng của Bộ Vật tư chỉ cung ứng theo đúng chỉ tiêu phân phối của Bộ Thủy sản cho các đơn vị sử dụng.

2. Đề đáp ứng yêu cầu thời vụ đánh bắt thủy sản của từng khu vực, các chỉ tiêu phân phối vật tư hàng năm của Bộ Thủy sản cũng như các hợp đồng cung ứng cần chia ra từng quý (không chia bình quân).

3. Các tổ chức cung ứng vật tư khi tiến hành cung ứng cho các cơ sở sản xuất thủy sản trung ương, địa phương, các đơn vị kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác...) và hộ cá thể sản xuất kinh doanh thủy sản cần có đủ các căn cứ, điều kiện sau:

— Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, chỉ tiêu phân phối vật tư, kế hoạch tiêu thụ sản phẩm của cơ quan chủ quản cấp trên giao;

— Định mức tiêu dùng vật tư cho một đơn vị sản phẩm do cấp có thẩm quyền quy định. Nếu sản phẩm chưa có định mức, cơ quan cung ứng vật tư sẽ cung ứng cho đơn vị sản xuất theo định mức tạm tính do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng kinh tế. Đồng thời chậm nhất trong vòng một quý, đơn vị sản xuất phải xây dựng và trình cấp có thẩm quyền duyệt định mức chính thức để làm căn cứ cho việc cung ứng vật tư tiếp theo và quyết toán vật tư;

— Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, hợp đồng kinh tế hai chiều với các đơn vị tập thể, hộ cá thể.

Do đặc điểm sản xuất thủy sản quý I hàng năm thường là thời vụ chính, trường hợp đầu năm chưa có chỉ tiêu kế hoạch, Bộ Vật tư sẽ tạm ứng một lượng vật tư theo đề nghị của Bộ Thủy sản, nhưng không quá 20% của số thực hiện năm trước và sẽ trừ vào khi có chỉ tiêu chính thức.

4. Trong quá trình cung ứng, các tổ chức cung ứng vật tư và các cơ sở sản xuất cần:

— Tập trung vật tư một cách thích đáng, đồng bộ và kịp thời vụ cho sản xuất của